

Số: ~~127~~/BC-UBND

Tuy Phước, ngày 24 tháng 6 năm 2015.

## **BÁO CÁO**

**Về việc tổ chức triển khai thực hiện**

**Dự án: Di dân dân vùng ngập lũ, triều cường Huỳnh Giản.**

Thực hiện văn bản số: 565/SKHĐT-KTN ngày 12/6/2015 của Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Định về việc báo cáo tiến độ xây dựng công trình: Di dân dân vùng ngập lũ, triều cường Huỳnh Giản, huyện Tuy Phước; UBND huyện Tuy Phước báo cáo tình hình thực hiện dự án; cụ thể như sau:

### **1. Về đầu tư xây dựng:**

- Quy mô đầu tư: Tổng diện tích xây dựng là: 50.862,63m<sup>2</sup>; bao gồm các hạng mục: san nền, hệ thống đường giao thông, hệ thống thoát nước, kè mái ta luy và hệ thống điện (đường dây 22-0,4 kV và trạm biến áp 160KVA-22/0,4kV).

- Tổng mức đầu tư: (theo Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Di dân dân vùng ngập lũ, triều cường Huỳnh Giản, huyện Tuy Phước) là: **18.220.094.000** đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu thuộc Chương trình bố trí lại dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ cho chi phí xây dựng đối với các hạng mục: san nền, đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước, kè chống sạt lở. Chi phí bồi thường GPMB và các khoản chi còn lại do ngân sách huyện Tuy Phước bố trí.

- Tiến độ đầu tư công trình: hiện nay đã triển khai thi công các hạng mục: san nền, hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước và kè mái ta luy; tuy nhiên do một số hộ chưa chấp nhận phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (có đất nằm cắt ngang khu quy hoạch) nên các hạng mục trên không thể hoàn thiện toàn bộ.

Riêng hạng mục: hệ thống điện (đường dây 22-0,4 kV và trạm biến áp 160KVA-22/0,4kV) chưa triển khai thực hiện; dự kiến khi hoàn thiện hệ thống giao thông sẽ triển khai thực hiện phần điện. Khối lượng thực tế đã thi công khoảng 8,2 tỷ đồng, bằng 67,78% so với hợp đồng.

### **2. Công tác bồi thường, GPMB:**

- Tổng chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được phê duyệt: 2.206.476.000 đồng;

- Kinh phí giải phóng mặt bằng đã chuyển cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện: 2.115.506.000 đồng;

- Kinh phí Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đã chi trả cho dân: 1.692.394.000 đồng;

- Nguồn vốn thực hiện: Vốn đối ứng của ngân sách huyện Tuy Phước.

### 3. Về vốn đầu tư:

DVT: 1.000 đồng.

TT	Nguồn vốn/năm	KH vốn bố trí	Giải ngân	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Vốn ngân sách TW</b>	<b>10.922.000</b>	<b>8.922.000</b>	
	- Năm 2011	6.660.000	6.660.000	Số dư tạm ứng
	- Năm 2012	1.500.000	0	chi phí xây lắp
	- Năm 2013	2.262.000	2.262.000	là: 1.844.689
	- Năm 2014	1.500.000	0	
<b>2</b>	<b>Vốn ngân sách huyện</b>	<b>3.300.000</b>	<b>2.710.727</b>	
	- Năm 2010	200.000	200.000	
	- Năm 2011	500.000	133.761	
	- Năm 2013	2.400.000	2.176.966	
	- Năm 2014	200.000	200.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>14.222.000</b>	<b>11.632.727</b>	

### 4. Công tác bố trí tái định cư:



- Số hộ theo dự án: 210 hộ.
- Số lô theo quy hoạch: 191 lô.
- Số hộ hiện nay đã bố trí: Không.
- Dự kiến thời gian bố trí tái định cư: vào cuối năm 2015 sẽ soát xét và bố trí tái định cư đợt 1 cho các hộ ưu tiên; các hộ còn lại sẽ thực hiện tái định cư trong năm 2016.

### 5. Một số tồn tại, vướng mắc:

Hiện nay tồn tại lớn nhất trong việc tổ chức thực hiện dự án là công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; diện tích chưa giải phóng mặt bằng được là: 11.729,80m<sup>2</sup>, nguyên nhân là do một số hộ không chấp nhận theo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư với lý do: giá đền bù thấp, yêu sách về số lô đất ở tái định cư, tranh chấp nội bộ gia đình...

UBND huyện Tuy Phước sẽ tập trung chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, các phòng ban liên quan và UBND xã Phước Hòa tiếp tục vận động, giải thích, đối thoại với các hộ còn lại; trường hợp các hộ vẫn không chấp hành sẽ tiến hành công tác cưỡng chế để đảm bảo cho việc kết thúc dự án.

Kính báo cáo./.

Nơi nhận:   
- Sở KH&ĐT tỉnh;  
- Lưu VT. 



Trần Hữu Lộc